

THUẾ TỈNH NINH BÌNH
THUẾ CƠ SỞ 5 TỈNH NINH BÌNH

Số: /TCS5-NVDTPC
V/v thông báo chính sách thuế mới

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Nam Định, ngày tháng năm

Kính gửi: Người nộp thuế trên địa bàn Thuế cơ sở 5 tỉnh Ninh Bình quản lý.

Ngày 17/3/2026, Thuế cơ sở 5 tỉnh Ninh Bình đã ban hành Thông báo số 2743/TB-TCS5 về việc truyền thông Nghị định 68/2026/NĐ-CP ngày 05/3/2026 của Chính phủ và Thông tư 18/2026/TT-BTC ngày 05/3/2026 của Bộ Tài chính.

Thực hiện Nghị định số 141/2026/NĐ-CP ngày 29/4/2026 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 68/2026/NĐ-CP quy định về chính sách thuế đối với hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh (viết tắt là HKD, CNKD) và Nghị định số 320/2025/NĐ-CP quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Thuế thu nhập doanh nghiệp.

Thuế cơ sở 5 tỉnh Ninh Bình thông báo tới người nộp thuế trên địa bàn Thuế cơ sở 5 tỉnh Ninh Bình quản lý một số nội dung như sau:

1. Sửa đổi, bổ sung các nội dung liên quan đến HKD, CNKD tại Thông báo số 2743/TB-TCS5 ngày 17/3/2026 của Thuế cơ sở 5 tỉnh Ninh Bình

- Sửa đổi cụm từ “500 triệu đồng” thành “01 tỷ đồng” tại Điểm 1, Điểm 2 Thông báo số 2743/TB-TCS5 ngày 17/3/2026.

- Bổ sung: Trường hợp HKD, CNKD tự xác định mức doanh thu năm từ hoạt động sản xuất, kinh doanh hàng hóa, dịch vụ từ 01 tỷ đồng trở xuống mà đã kê khai nộp thuế thu nhập cá nhân, thuế giá trị gia tăng theo quy định tại Nghị định số 68/2026/NĐ-CP thì được xử lý tiền thuế đã nộp theo quy định tại Điều 12 Nghị định số 68/2026/NĐ-CP.

- Bổ sung về sử dụng hóa đơn điện tử:

HKD, CNKD có doanh thu năm trên 01 tỷ đồng thì phải áp dụng hóa đơn điện tử có mã của cơ quan thuế, hóa đơn điện tử khởi tạo từ máy tính tiền có kết nối dữ liệu với cơ quan thuế.

Trường hợp HKD, CNKD có nhiều địa điểm kinh doanh thì sử dụng mã số thuế của HKD, CNKD cho tất cả các cửa hàng và phải ghi rõ mã địa điểm kinh doanh trên hóa đơn;

Trường hợp HKD, CNKD có doanh thu năm từ 01 tỷ đồng trở xuống đáp ứng điều kiện và có nhu cầu sử dụng hóa đơn điện tử thì đăng ký sử dụng hóa đơn điện tử có mã của cơ quan thuế hoặc hóa đơn điện tử khởi tạo từ máy tính tiền có kết nối dữ liệu với cơ quan thuế;

HKD, CNKD mới ra kinh doanh năm 2026 hoặc HKD, CNKD có doanh thu năm trước từ 01 tỷ đồng trở xuống nhưng trong năm tính thuế có doanh thu trên 01 tỷ đồng thì phải áp dụng hóa đơn điện tử có mã của cơ quan thuế, hóa đơn điện tử khởi tạo từ máy tính tiền có kết nối dữ liệu với cơ quan thuế. HKD, CNKD đăng ký sử dụng hóa đơn điện tử trong thời gian 30 ngày kể từ ngày cuối cùng của kỳ tính thuế có doanh thu lũy kế trên 01 tỷ đồng.

Một số lưu ý đối với hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh:

- HKD, CNKD phải Thông báo **tất cả các số tài khoản** mở tại tổ chức cung ứng dịch vụ thanh toán, số hiệu ví điện tử mở tại tổ chức cung ứng dịch vụ trung gian thanh toán **liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh** của HKD, CNKD theo Mẫu số 01/BK-STK.

- Doanh thu tính thuế là toàn bộ tiền bán hàng, tiền gia công, tiền cung ứng dịch vụ, hoa hồng kể cả trợ giá, phụ thu, phụ trội mà HKD, CNKD được hưởng, không phân biệt đã thu được tiền (bao gồm cả tiền mặt và chuyển khoản) hay chưa thu được tiền.

2. Thông báo chính sách thuế mới đối với các doanh nghiệp

Nghị định số 141/2026/NĐ-CP ngày 29/4/2026 của Chính phủ bổ sung một số điều của Nghị định số 320/2025/NĐ-CP quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Thuế thu nhập doanh nghiệp. Cụ thể: **Bổ sung khoản 15 Điều 4 Nghị định số 320/2025/NĐ-CP ngày 15/12/2025 của Chính phủ**

“15. Thu nhập của doanh nghiệp, tổ chức được thành lập theo quy định của pháp luật Việt Nam có tổng doanh thu năm từ 01 tỷ đồng trở xuống, cụ thể như sau:

a) Tổng doanh thu năm làm căn cứ xác định doanh nghiệp thuộc đối tượng được miễn thuế thu nhập doanh nghiệp là tổng doanh thu từ hoạt động bán hàng, cung cấp dịch vụ (không bao gồm các khoản giảm trừ doanh thu), doanh thu từ hoạt động tài chính và thu nhập khác trên Phụ lục kết quả hoạt động sản xuất, kinh doanh kèm theo tờ khai quyết toán thuế thu nhập doanh nghiệp của kỳ tính thuế năm trước liền kề;

b) Trường hợp doanh nghiệp có thời gian hoạt động của kỳ tính thuế năm trước liền kề dưới 12 tháng thì tổng doanh thu kỳ tính thuế năm trước liền kề được xác định bằng tổng doanh thu thực tế trong kỳ tính thuế đó chia cho số tháng doanh nghiệp thực tế hoạt động sản xuất, kinh doanh kỳ tính thuế nhân với 12 tháng. Trường hợp doanh nghiệp mới thành lập, doanh nghiệp chuyển đổi loại hình doanh nghiệp, chuyển đổi hình thức sở hữu, hợp nhất, sáp nhập, chia, tách trong tháng bất kỳ của kỳ tính thuế năm trước liền kề thì thời gian hoạt động được tính đủ tháng;

c) Trường hợp doanh nghiệp mới thành lập trong kỳ tính thuế và dự kiến tổng doanh thu trong kỳ tính thuế không quá 01 tỷ đồng thì doanh nghiệp không phải tạm nộp thuế thu nhập doanh nghiệp. Kết thúc kỳ tính thuế, trường hợp tổng doanh thu thực tế trong kỳ tính thuế vượt mức 01 tỷ đồng thì doanh nghiệp thực hiện kê khai, quyết toán thuế thu nhập doanh nghiệp theo quy định và không phải tính tiền chậm nộp;

d) Quy định miễn thuế tại khoản này không áp dụng đối với doanh nghiệp được thành lập theo quy định của pháp luật Việt Nam là công ty con hoặc công ty có quan hệ liên kết mà doanh nghiệp trong quan hệ liên kết không phải là doanh nghiệp đáp ứng điều kiện miễn thuế quy định tại khoản này.”

Trường hợp doanh nghiệp đã tạm nộp thuế thu nhập doanh nghiệp quý I năm 2026 mà doanh nghiệp đáp ứng điều kiện quy định tại Điều 2 Nghị định số

141/2026/NĐ-CP thì không phải tạm nộp thuế thu nhập doanh nghiệp các quý tiếp theo, được bù trừ, hoàn trả, hoàn trả kiêm bù trừ thu ngân sách theo quy định của pháp luật về quản lý thuế đối với số thuế nộp thừa.

Trường hợp kỳ tính thuế năm 2025 có thời điểm kết thúc sau ngày 01/01/2026 và doanh nghiệp đáp ứng điều kiện quy định tại Điều 2 Nghị định số 141/2026/NĐ-CP thì được miễn thuế thu nhập doanh nghiệp đối với thời gian tính từ ngày 01/01/2026 đến hết kỳ tính thuế năm 2025. Số thuế thu nhập doanh nghiệp được miễn thuế của kỳ tính thuế năm 2025 quy định tại khoản này bằng tổng số thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp của năm 2025 chia cho 12 tháng (hoặc số tháng thực tế hoạt động của kỳ tính thuế năm 2025 đối với trường hợp doanh nghiệp thành lập mới trong năm 2025) và nhân với số tháng của kỳ tính thuế năm 2025 thuộc năm dương lịch 2026. Từ kỳ tính thuế năm 2026 thực hiện theo quy định tại Điều 2 Nghị định số 141/2026/NĐ-CP.

Thuế cơ sở 5 tỉnh Ninh Bình rất mong nhận được sự phối hợp của người nộp thuế để thực hiện đúng quy định pháp luật và thực hiện đầy đủ nghĩa vụ với Ngân sách nhà nước, góp phần kiến tạo môi trường kinh doanh công bằng, minh bạch, bình đẳng.

Mọi thắc mắc xin liên hệ: Thuế cơ sở 5 tỉnh Ninh Bình - số 48 Trần Khắc Chung, phường Nam Định, tỉnh Ninh Bình./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Phòng Văn hóa – Xã hội các phường (để phát thanh và niêm yết tại UBND phường);
- Lãnh đạo Thuế CS 5 (để chỉ đạo);
- Các Tổ thuộc Thuế CS 5 (để tuyên truyền);
- Các nhóm Zalo; Fanpage Thuế CS 5 tỉnh NB;
- Lưu: VT, NVDTPC (N.T.M.Tâm).

**KT. TRƯỞNG THUẾ CƠ SỞ
PHÓ TRƯỞNG THUẾ CƠ SỞ**

Trần Phi Hùng

